

Bản án số: 64/2018/HSPT
Ngày 07/02/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Khắc Vương

Các Thẩm phán:

1/ Bà Trần Thị Lệ Uyên.

2/ Bà Lê Phan Thị Minh Nguyệt.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Vũ Thư Thái Bình, cán bộ Toà án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Thuận – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 673/HSPT ngày 07/12/2017 do có kháng cáo của bị cáo A và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận 9 đối với Bản hình sự sơ thẩm số 124/2017/HSST ngày 31/10/2017 của Tòa án nhân dân quận 9.

Bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị: A, sinh ngày 25/12/1993; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: C, phường D, quận E, Thành phố F. Chỗ ở: G, Phường H, thành phố I. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Thiên chúa. Trình độ học vấn: 9/12, Nghề nghiệp: Xăm hình. Cha: J (chết). Mẹ: K, sinh năm 1974. Anh chị em: Có 03 anh em, A là con đầu. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giam từ ngày 14/3/2017. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 08/4/2011, A, L, M, N, O và P ngồi chơi tại phường Linh Trung, quận Thủ Đức thì Nhân rủ cả nhóm mang theo roi điện, ống tuýp sắt đi chiếm đoạt tài sản nên cả bọn đồng ý. L điều khiển xe mô tô hiệu Wave Trung Quốc của A (không nhớ biển số) chở A, P điều khiển xe Yamaha Mio (không nhớ biển số) chở M và O điều khiển xe Honda hiệu Dream

biển số 60H9 – 5539 của mình chở N lưu thông trên đường Xa Lộ Hà Nội, phát hiện thấy chị Lưu Ngọc Q đang điều khiển xe Honda biển số 54X9 – 2885 nên cả nhóm đi theo chị Q đến gần trụ điện AG-16 đường Đỗ Xuân Hợp, phường Phước Long A, Quận 9 thì Huy chạy lên ép xe chị Q vào lề, Phong dùng roi điện chích vào người chị Q làm chị Q ngã ra đường, sau đó Phong chiếm đoạt xe rồi cùng đồng bọn tẩu thoát, bên trong cốp xe có 01 đôi bông tai vàng 18K trọng lượng 02 phân, 40 tờ mệnh giá 2USD, 300.000đ, CMND, bằng lái xe mô tô. Sáng ngày hôm sau Phong, Huy đem xe đến bán cho U với giá 3.500.000đ và Phong chia đều cho cả bọn.

Vụ thứ 2: Sau khi cướp được xe của chị Q, vào khoảng 02 giờ cùng ngày, A cùng cả nhóm tiếp tục điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường Lê Văn Việt, Quận 9 phát hiện chị Nguyễn Thị Ngọc Hằng đang điều khiển xe Honda Wave S biển số 55X1 – 5818 trước ngã ba đường vành đai công nghệ cao thuộc phường Long Thạnh Mỹ, Quận 9, thì Huy chở Phong ép xe chị Hằng vào lề, Phong dùng roi điện chích vào người chị Hằng 02 đến 03 cái, dùng chân đạp chị Hằng ngã chiếm đoạt xe tẩu thoát cùng đồng bọn. Sáng ngày hôm sau Phong, Huy đem xe đến bán cho U với giá 3.500.000đ và Phong chia đều cho cả bọn.

Vụ thứ 3: Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 12/4/2011, L, M mang theo roi điện, ống tuýp sắt hện A, Thạch Nguyễn Hoàng Đạt, N, O và Châu Quốc Toàn tụ tập tại khách sạn Anh Toàn khu Việt Lập, Dĩ An, Bình Dương đi chiếm đoạt tài sản nên cả bọn đồng ý. L điều khiển xe Yamaha Mio (không nhớ biển số xe) chở M, Điều khiển xe mô tô của mình biển số 54X7 – 7214 chở N, Châu Quốc Toàn điều khiển xe mô tô của O biển số 60H9 – 5539 chở Quy và B điều khiển xe Wave Trung Quốc (không nhớ biển số xe) lưu thông trên đường Nguyễn Xiển, phường Long Thạnh Mỹ, Quận 9, khi đến cầu Trao Trao phát hiện anh S đang điều khiển xe Honda Wave biển số 54X1 – 8345, Nhân chạy lên áp sát vào xe anh Tào để Phong ngồi sau cầm ống tuýp sắt đánh vào vai, anh Tào dừng xe lại thì bị Nhân, Quy, Toàn, Nam, Đạt và A xông vào đánh, anh Tào bỏ xe lại chạy bộ, Toàn chiếm đoạt xe anh Tào và cùng cả nhóm bỏ đi.

Vụ thứ 4: sau khi thực hiện được vụ cướp xe Wave biển số 54X1 – 8345 của S, đến khoảng 04 giờ 15 phút cùng ngày cả nhóm điều khiển xe đi đến gần Trường Trung học phổ thông Nguyễn Minh Quang, đường Hoàng Hữu Nam, phường Long Thạnh Mỹ thì gặp anh Tđang điều khiển xe honda Wave alpha biển số 54X2 – 6614, khi đến đầu Đường số 2, Nhân ép xe anh Hùng vào lề, Phong cầm ống tuýp sắt đánh vào đầu, mặt và chân anh Hùng. Nhân, Quy, Toàn, Nam, Đạt và A xông vào đánh làm anh Hùng bỏ xe lại chạy bộ, Nhân chiếm đoạt xe anh Hùng và cùng cả nhóm bỏ đi.

Đến sáng ngày 12/4/2011 (không nhớ giờ), L, M mang xe Wave biển số 54X1 – 8345 của anh S; xe honda Wave alpha biển số 54X2 – 6614 của anh Tmang đến nhà của U bán xe honda Wave alpha biển số 54X2 – 6614 với giá 3.500.000đ và Phong, Nhân chia đều cho cả bọn.

Đối với U; M; L; N; O; P; Đ; P đã bị Tòa án nhân dân quận 9 xét xử vào ngày 31/7/2012.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 124/2017/HSST ngày 31/10/2017, Toà án nhân dân quận 9: Áp dụng điểm a, điểm d Khoản 2 Điều 133; điểm g Khoản 1 Điều 48; điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 53; Điều 69, Khoản 1 Điều 74 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 xử phạt: Nguyễn Hữu Nhật 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/3/2017. Ngoài ra, Bản án còn tuyên nghĩa vụ nộp án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13/11/2017 bị cáo A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 09/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 ra Quyết định kháng nghị đề nghị cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo A với lý do Nhân và Phong là hai bị cáo tham gia với vai trò đầu vụ, thực hiện hành vi nguy hiểm tích cực nhất và trực tiếp tấn công bị hại, hình phạt đã tuyên đối với Phong là 05 năm tù, Nhân là 04 năm tù. Bị cáo A tham gia thực hiện hành vi phạm tội với vai trò hạn chế hơn, 03/04 vụ là bị cáo A chỉ chạy xe theo, không trực tiếp tấn công bị hại. Tòa án nhân dân quận 9 xử phạt bị cáo A 07 năm tù là quá nặng, không tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định kháng nghị. Hội đồng xét xử xét đơn kháng cáo của bị cáo và Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát quận 9 trong hạn luật định nên được cấp phúc thẩm xem xét giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu:

Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Cướp tài sản” là đúng người, đúng tội. Án sơ thẩm cũng áp dụng đầy đủ những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo.

Bị cáo kháng cáo và Viện kiểm sát nhân dân quận 9 kháng nghị cùng nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Xét 02 bị cáo Nhân, Phong là 02 bị cáo đầu vụ. Bị cáo Phong bị xử phạt 05 năm tù, Nhân 04 năm tù. Bị cáo A tham gia 04 vụ, vai trò hạn chế hơn Nhân, Phong. Vì vậy án sơ thẩm xử A 07 năm tù là quá nghiêm khắc, do vậy nội dung kháng nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ là có cơ sở. Từ những nhận định trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm b, Khoản 1, Điều 355; Điểm c, khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận 9. Sửa một phần Bản án sơ thẩm và đề nghị xử phạt bị cáo với mức án từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với

các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Bị cáo A cùng đồng bọn đã dùng roi điện, ống tuýp sắt thực hiện 04 vụ chiếm đoạt xe mô tô, trong đó có 01 xe bên trong có 01 đôi bông tai vàng 18K trọng lượng 02 phân, 40 tờ mệnh giá 2USD, 300.000đ, CMND, bằng lái xe mô tô. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 42.980.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp Sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cướp tài sản” theo Điều 133 của Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo A và Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận 9:

Vai trò của bị cáo A trong vụ án này là bị cáo bị rủ rê, 03/04 vụ bị cáo A chỉ chạy xe theo, trong đó vụ 3, 4 Phong là người dùng tuýp sắt đánh người bị hại, sau đó bị cáo và đồng bọn dùng chân, tay đánh người bị hại. Xét vai trò của bị cáo hạn chế hơn Phong và Nhân nên mức hình phạt đối với bị cáo phải thấp hơn Phong và Nhân. Tuy nhiên, cấp phúc thẩm nhận thấy bản án tuyên hình phạt đối với Phong và Nhân là quá nhẹ.

Xét vai trò của bị cáo như nhận định nêu trên, cấp phúc thẩm nhận thấy án sơ thẩm xử phạt bị cáo 07 năm tù là nặng nên cấp phúc thẩm giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, chấp nhận kháng cáo của bị cáo cũng như kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận 9. Sửa một phần Bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều b, Khoản 1, Điều 355; Điều c, khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo A và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận 9. Sửa một phần Bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Nhựt phạm tội “Cướp tài sản”;

Áp dụng điểm a, điểm d Khoản 2 Điều 133; điểm g Khoản 1 Điều 48; điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 53; Điều 69, Khoản 1 Điều 74 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Nguyễn Hữu Nhựt 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/3/2017.

2. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 124/2017/HSST ngày 31/10/2017 của Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND cấp cao tại Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 9;
- Phòng PC 53 – Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- THA DS Quận 9;
- TAND Quận 9;
- Công an Quận 9;
- Sở Tư pháp;
- Ủy ban nhân dân P.Linh Trung, Q.Thủ Đức;
- Lưu: HSVA, VT (KV).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khắc Vương